

Bản án số: 88/2017/HSST
Ngày: 08 – 11 – 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quốc Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Viết Sự;

Bà: Vũ Phương Nhung.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Thái Thường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa: Ông Cao Thanh Khang - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2017/HSST-QĐ, đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Thị Thu H.

Sinh ngày 22 tháng 12 năm 1988.

Nơi sinh: Thôn N, xã Đ, huyện U, thành phố H.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú; nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện U, thành phố H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Dương Văn M và bà: Trần Thị C; Có chồng là AHN KYUNG R (quốc tịch Hàn Quốc); Có 01 con; hiện tại đang mang thai ở tháng thứ 8; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo được tại ngoại, chấp hành quyết định cho bảo lãnh số 04 ngày 03/8/2017 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy (*Có mặt tại phiên tòa*).

* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Văn Đ; sinh năm 1971;

Địa chỉ: Tổ 3, phố N, thị trấn Đ, huyện D, tỉnh H.

- Chị Dương Thị D; sinh năm 1987;

Địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện D, tỉnh H.

- Anh Phạm Văn G; sinh năm 1982;

Địa chỉ: Tổ 40, phường H, quận C, thành phố Đ.

- Anh Nguyễn Văn H; sinh năm 1966;

Địa chỉ: Xóm 14, xã N, huyện N, tỉnh N.

(Người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9h ngày 19/7/2017, Dương Thị Thu H gặp một người quen tên là B tại thị trấn Đ, huyện D, tỉnh H (H không biết địa chỉ cụ thể của B ở đâu). Trong lúc nói chuyện, B nhờ H đi nhận giúp B một thùng hàng là một cá thể Tê tê gửi từ Đà Nẵng trên xe ô tô khách Hải Vân chạy tuyến Đà Nẵng – Giao Thủy để mang về Đồng Văn cho B và B hứa trả công cho H 2.500.000 đồng, H đồng ý. B cho H số điện thoại của anh Phạm Văn G (là phụ xe khách Hải Vân) và số điện thoại của anh Nguyễn Văn H (là lái xe khách Hải Vân) để H liên lạc nhận hàng. Khoảng 7h sáng ngày 20/7/2017, H điện thoại cho anh G và anh H thì biết xe đã về thị trấn Quất Lâm nên H đã thuê xe ô tô BKS 29A – 69303 của anh Nguyễn Văn Đ chở H về thị trấn Quất Lâm để nhận hàng, khi đi H rủ chị Dương Thị D; trú tại xã D, huyện D, tỉnh H đi cùng. Khi đến thị trấn Quất Lâm, H đến gặp nhà xe Hải Vân và nhờ anh Đ bê thùng hàng bên trong có cá thể Tê tê từ xe khách Hải Vân lên xe của anh Đ để vận chuyển về Đồng Văn giao cho B thì bị tổ công tác Công an huyện Giao Thủy phối hợp cùng Hạt kiểm lâm Giao Xuân phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của H một hộp giấy bên trong có một cá thể động vật nghi là Tê tê đựng trong 01 túi cước. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của H 01 điện thoại di động SAMSUNG GALAXY S7 và 01 điện thoại di động SAMSUNG GALAXY A5, thu giữ của anh Nguyễn Văn Đ 01 xe ô tô BKS: 29A – 69303, sau đó đưa các đối tượng về trụ sở Đoàn Công an Quất Lâm để làm việc. Quá trình điều tra, CQĐT đã thu giữ của H 01 điện thoại Nokia màu xám H sử dụng liên lạc với nhà xe Hải Vân để nhận cá thể Tê tê. Khi bị bắt, H giấu chiếc điện thoại vào kẽ ngăn bàn ở Đoàn Công an Quất Lâm. Ngày 20/7/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định cá thể Tê tê đã thu giữ của H đến Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện Hàn Lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam để giám định.

Tại bản kết luận giám định động vật số 622 ngày 21/7/2017 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện Hàn Lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: *“01 cá thể động vật được Cơ quan CSĐT – Công an huyện Giao Thủy đề nghị giám định là loài Tê tê Java có tên khoa học Manis javanica. Loài Tê tê Java Manis javanica của Danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ”*.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy, Dương Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 84/CT - VKS ngày 05-10-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo Dương Thị Thu H về tội “Vi phạm các quy định về

bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ” theo khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Thị Thu H phạm tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 190; điểm h, l, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, đề nghị ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 190, phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo H từ 10 đến 15 triệu đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 cá thể Tê tê Java, 01 túi cước và 01 hộp giấy. Tịch thu của H chiếc điện thoại Nokia màu xám H sử dụng làm phương tiện phạm tội sung công quỹ Nhà nước.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã phạm tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ”, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Dương Thị Thu H đã có hành vi phạm tội như sau: Do H quen biết anh B và được anh B nhờ đi nhận giúp 01 thùng hàng là một cá thể Tê tê ở Đà Nẵng gửi xe ô tô khách Hải Vân chạy tuyến Đà Nẵng - Giao Thủy đem về Đồng Văn đưa cho B và hứa trả công cho H 2.500.000 đồng nên sáng ngày 20 – 7 – 2017 sau khi biết xe khách Hải Vân đã về đến thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy, H thuê xe của anh Đ về thị trấn Quất Lâm, khi về đến nơi Dương Thị Thu H nhờ anh Đ bê thùng hàng từ xe khách Hải Vân bên trong có cá thể Tê tê (Java) từ xe khách Hải Vân lên xe của anh Đ để H vận chuyển về thị trấn Đ, huyện D, tỉnh H để giao cho anh B thì bị tổ công tác Công an huyện Giao Thủy phối hợp cùng Hạt kiểm lâm Giao Xuân Hải phát hiện bắt quả tang.

Theo kết luận giám định động vật số 622 ngày 21/7/2017 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật – Viện Hàn Lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận: *“01 cá thể động vật được Cơ quan CSĐT – Công an huyện Giao Thủy đề nghị giám định là loài Tê tê Java có tên khoa học Manis javanica. Loài Tê tê Java Manis javanica của Danh mục loài Nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ”*.

Căn cứ mục II.4.1 Thông tư liên tịch số 19/2007/TTLT/BNN&PTNT-BTP-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 08 – 3 – 2007 của Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn – Bộ Tư pháp – Bộ Công an – Viện kiểm sát nhân dân tối cao – Tòa án nhân dân tối cao. Như vậy bị cáo đã phạm tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường sinh thái, các loài động vật nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ. Bản thân bị cáo đủ khả năng nhận thức được vận chuyển động vật hoang dã quý hiếm bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do háms tiền công nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Do đó cần xử lý nghiêm đối với bị cáo bằng pháp luật hình sự để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo phạm tội khi đang mang thai. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, l, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử lý bị cáo bằng hình phạt tù, tuy nhiên chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo kèm theo thời gian thử thách là thỏa đáng, đồng thời phù hợp với đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy và phù hợp với quy định tại Điều 60 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự quy “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến một trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy bị cáo vận chuyển Tê tê nhằm mục đích kiếm lời và thu lợi bất chính, vì vậy áp dụng khoản 3 Điều 190 Bộ luật hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 cá thể Tê tê Java, 01 túi cước

và 01 hộp giấy. Tịch thu của H chiếc điện thoại Nokia màu xám H sử dụng làm phương tiện phạm tội sung công quỹ Nhà nước.

Đối với anh Nguyễn Văn Đ đã có hành vi chở H xuống thị trấn Quất Lâm, huyện Giao Thủy và giúp H vận chuyển thùng hàng từ xe khách Hải Vân lên xe của anh Đ nhưng anh Đ không biết bên trong thùng hàng là cá thể Tê tê nên không đặt ra vấn đề xử lý. Về chiếc xe ô tô BKS:29A-693.03 thu giữ, CQĐT đã trả lại cho anh Đ, nay anh Đ đã nhận lại và không có ý kiến gì.

Đối với chị Dương Thị D đi cùng H xuống thị trấn Quất Lâm, chị D không biết mục đích của H là đi nhận thùng hàng là con Tê tê nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Đối với anh Phạm Văn G và Nguyễn Văn H (nhà xe khách Hải Vân) đã có hành vi nhận và vận chuyển thùng hàng của người không biết rõ tên tuổi địa chỉ ở Đà Nẵng về thị trấn Quất Lâm cho H nhưng nhà xe khách Hải Vân không biết bên trong thùng hàng có cá thể Tê Tê nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Đối với 01 điện thoại SAMSUNG GALAXY S7 và 01 điện thoại di động SAMSUNG GALAXY A5 thu giữ của H xác định đó là tài sản hợp pháp của H, không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho H.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Dương Thị Thu H phạm tội “Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ”. Áp dụng khoản 1; khoản 3 Điều 190; điểm h, l, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt: Dương Thị Thu H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt tiền bổ sung đối với Dương Thị Thu H: 10.000.000đ (Mười triệu đồng)

Giao bị cáo Dương Thị Thu H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện U, thành phố H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy 01 cá thể Tê tê Java, 01 túi cước và 01 hộp giấy; Tịch thu 01 chiếc điện thoại Nokia màu xám sung công quỹ Nhà nước. (Được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy.

3.Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Thị Thu H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 231 và Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Dương Thị Thu H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quốc Tuấn

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Viết Sự Vũ Phương Nhung

PhạmQuốcTuấn